

Số: 36 /2022/NQ-HĐND

Quảng Nam, ngày 09 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Quy định nội dung, mức chi lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở
giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Nam**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ MƯỜI HAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 8 năm 2020 của
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong
cơ sở giáo dục phổ thông;*

*Xét Tờ trình số 7910/TTr-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban
nhân dân tỉnh đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội
dung, mức chi thực hiện lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông
trên địa bàn tỉnh Quảng Nam; Báo cáo thẩm tra số 189/BC-HĐND ngày 05 tháng
12 năm 2022 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận
của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định nội dung, mức chi lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục
phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

2. Đối tượng áp dụng

- Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa do Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập.
- Các cơ sở giáo dục phổ thông đề xuất lựa chọn sách giáo khoa.
- Các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Nội dung chi và mức chi

1. Nội dung, mức chi đối với Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa do Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập

a) Chi hỗ trợ nghiên cứu, tham gia ý kiến nhận xét, đánh giá, lựa chọn sách giáo khoa: 200.000 đồng/người/ngày.

Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ chuyên môn để đánh giá từng môn học, các thành viên Hội đồng nghiên cứu, nhận xét, đánh giá sách giáo khoa theo các tiêu chí lựa chọn trong thời gian ít nhất là 07 ngày và tối đa 12 ngày trước phiên họp đầu tiên của Hội đồng.

b) Chi họp Hội đồng tổ chức lựa chọn sách giáo khoa: Chủ tịch Hội đồng: 200.000 đồng/người/buổi; Phó Chủ tịch, thư ký, ủy viên: 150.000 đồng/người/buổi.

c) Chi giải khát giữa giờ tại cuộc họp Hội đồng, công tác phí cho thành viên Hội đồng: Thực hiện theo Nghị quyết số 20/2017/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh.

d) Chi khác (thuê hội trường, phòng họp; văn phòng phẩm, phô tô và chuyển phát tài liệu): Thực hiện theo thực tế và các quy định hiện hành liên quan, thanh toán trên cơ sở chứng từ thanh toán theo quy định.

2. Nội dung, mức chi đối với hoạt động đề xuất lựa chọn sách giáo khoa tại các cơ sở giáo dục phổ thông

a) Hỗ trợ giáo viên Tổ chuyên môn của cơ sở giáo dục phổ thông nghiên cứu, thảo luận và đánh giá các sách giáo khoa của môn học thuộc chuyên môn phụ trách theo tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa, bỏ phiếu kín lựa chọn sách giáo khoa: 3.000 đồng/tiết/quyển sách.

b) Hỗ trợ thành viên dự họp tại cơ sở giáo dục phổ thông để thảo luận, đánh giá, đề xuất lựa chọn sách giáo khoa cho mỗi môn học: 100.000 đồng/người/ngày.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Kinh phí thực hiện: Khoảng 10 tỷ đồng; trong đó, ngân sách tỉnh 8,8 tỷ đồng, ngân sách cấp huyện 1,2 tỷ đồng.

a) Đối với Hội đồng lựa chọn sách giáo khoa do Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập và hoạt động đề xuất lựa chọn sách giáo khoa tại các cơ sở giáo dục phổ thông thuộc cấp tỉnh quản lý do ngân sách tỉnh đảm bảo và bố trí trong nguồn kinh phí chi không thường xuyên giao cho Sở Giáo dục và Đào tạo.

b) Đối với hoạt động đề xuất lựa chọn sách giáo khoa tại các cơ sở giáo dục phổ thông thuộc cấp huyện quản lý: Nguồn ngân sách cấp huyện và nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ (đối với cấp huyện tự cân đối ngân sách tỉnh hỗ trợ 50%, đối với các huyện miền núi hỗ trợ 100% và các huyện còn lại hỗ trợ 70%).

2. Thời gian thực hiện: Trong 02 năm 2023 và 2024.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Khi các văn bản quy định về nội dung, mức chi dẫn chiếu để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam khóa X, kỳ họp thứ mười hai thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 12 năm 2022./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Chính phủ;
- VP: QH, CTN, CP;
- Ban CTĐB-UBND tỉnh;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục KT VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- BTV Tỉnh ủy, TT HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- TTXVN tại Quảng Nam;
- Báo Quảng Nam, Đài PT-TH tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.

CHỦ TỊCH

Phan Việt Cường